

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2019/HNGĐ - ST

Ngày 26/4/2019

*V/v xin ly hôn*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thanh Liêm

Ông Lê Xuân Cung

**- Thư ký phiên tòa:** - Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2018/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/QĐST - HNGĐ ngày 12/4/2019 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1989

HKTT: Xóm , xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hiện trú tại: Tổ dân phố K, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**Bị đơn:** Anh Bùi Văn C, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai thì chị H trình bày như sau: Chị kết hôn với anh Bùi Văn C hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình vào năm 2015. Quá trình chung sống do tính tình không

hợp, anh C không tự quyết định được công việc gì, mọi vấn đề liên quan đến cuộc sống anh C đều nghe theo mẹ đẻ. Hơn nữa anh C không có khả năng sinh con dù anh chị đã đi khám, chữa bệnh nhiều nơi nhưng anh C không hợp tác với chị H trong quá trình điều trị chữa vô sinh. Trong thời gian uống thuốc chữa vô sinh anh C vẫn hút thuốc lá, uống rượu nên sau nhiều lần điều trị đều không có kết quả. Do vậy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Đến tháng 11/2018 chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống và từ thời gian đó vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Văn C.

- Về con chung: Chị và anh C không có con chung.
- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H không đề nghị giải quyết.

\* Tại bản tự khai anh C trình bày: Anh kết hôn với chị Vũ Thị H là do hai bên tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô vào năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc không có bất kỳ mâu thuẫn gì xảy ra. Nguyên nhân chính mà chị H xin ly hôn anh là vì vợ chồng chưa có con chung, nhưng thực chất là cả hai vợ chồng đang điều trị tại Bệnh viện phụ sản Trung ương, anh rất muốn vợ chồng đoàn tụ vì anh vẫn còn tình cảm với chị H nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung : Anh và chị H không có con chung
- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh và chị H tự thỏa thuận phân Ca, không đề nghị giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự: xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyển hồ sơ cho VKS nghiên cứu đúng thời gian; thành phần HĐXX đúng; HĐXX độc lập, công khai; nguyên đơn chấp hành đúng qui định; bị đơn chưa chấp hành đúng các qui định về tố tụng dân sự, không có mặt tại Tòa án để hòa giải lần thứ hai.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 227, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Bùi Văn C.

Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của kiểm sát viên, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn là chị Vũ Thị H xin ly hôn anh Bùi Văn C. Cả chị H và anh C đều có hộ khẩu thường trú tại xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Yên Mô thụ lý giải quyết yêu cầu của chị H xin ly hôn anh C là đúng qui định tại Điều 28 và 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Bùi Văn C nhiều lần không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần nhưng anh C vẫn không có mặt tại phiên tòa và không có lý do. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Bùi Văn C là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Bùi Văn C kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Chị H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do anh C không tự quyết định được công việc gì, mọi vấn đề liên quan đến cuộc sống anh C đều nghe theo mẹ đẻ và anh C không có khả năng sinh con. Khi vợ chồng đi chữa bệnh, nhưng anh C không hợp tác cùng chị để chữa bệnh, anh C vẫn hút thuốc lá, uống rượu nên sau nhiều lần điều trị thì đều không có kết quả do vậy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Chị H đã nhiều lần cho anh C cơ hội để vợ chồng cải thiện cuộc sống nhưng anh C không thay đổi, chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có tiếng nói chung nên chị H kiên quyết xin ly hôn với anh C. Anh C xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì, chỉ vì anh không có con; vợ chồng vẫn đang chữa trị tại bệnh viện phụ sản Trung ương nên

anh C không đồng ý ly hôn, mong chị H nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ. Tại biên bản xác minh ngày 21/3/2019 UBND xã Khánh Thượng cung cấp: Quá trình chung sống chị H và anh C không xảy ra mâu thuẫn gì lớn, còn nguyên nhân chính dẫn đến chị H làm đơn xin ly hôn anh C là do anh chị cưới nhau đã lâu nhưng vợ chồng không có con chung nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã kiên trì hòa giải để anh C, chị H khắc phục mâu thuẫn nhưng anh C, chị H không cải thiện được cuộc sống vợ chồng, chị H kiên quyết xin ly hôn vì chị xác định không còn tình cảm với anh C. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử cũng đã phân tích để chị H bỏ qua những mâu thuẫn vợ chồng để cùng anh C đoàn tụ nhưng chị H vẫn kiên quyết xin được ly hôn và chị xác định không còn tình cảm với anh C nữa. Quá trình giải quyết vụ án anh C xin đoàn tụ, Tòa án đã tạo nhiều thời gian nhưng anh C vẫn không đưa ra biện pháp để khắc phục mâu thuẫn của vợ chồng. Do vậy xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị H xử cho chị H được ly hôn với anh C là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh C không con chung.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Chị H và anh C không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí ly hôn theo qui định.

[6] Quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị H. Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Bùi Văn C. Quan hệ hôn nhân của chị H và anh C chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002084 ngày 10/12/2018 tại C cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

Án xử công khai sơ thẩm, Chị H có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình (1)
- VKSND huyện Yên Mô (1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- C cục THADS huyện Yên Mô (1)
- UBND xã Khánh Thượng (1)
- Các đương sự (2)
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hoa**